

CÔNG TY CỔ PHẦN
CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG
Số: 58/BC-DANPULICO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 28 tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO
Tình hình quản trị Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng năm 2023

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty cổ phần Chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.
- Địa chỉ trụ sở chính: 19 Lê Hồng Phong, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.
- Điện thoại: 0236 3565 741 Email:
- Vốn điều lệ: 16.575.000.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: DLM
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện/ Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHĐCĐ	30/06/2023	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (<i>thà nh viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành</i>)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Đình Chiến	Chủ tịch HĐQT	18/12/2019	
2	Ông Nguyễn Thành Nam	Phó Chủ tịch HĐQT	18/12/2019	
3	Bà Nguyễn Phi Nga	Thành viên	18/12/2019	
4	Ông Nguyễn Đình Hùng	Thành viên	18/12/2019	
5	Ông Nguyễn Chí Dũng	Thành viên	18/12/2019	
6	Bà Nguyễn Ngọc Bích	Thành viên	01/10/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Nguyễn Đình Chiến	06/06	100%	
2	Ông Nguyễn Thành Nam	06/06	100%	
3	Bà Nguyễn Phi Nga	06/06	100%	

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
4	Ông Nguyễn Đình Hùng	06/06	100%	
5	Ông Nguyễn Chí Dũng	06/06	100%	
6	Bà Nguyễn Ngọc Bích	06/06	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Ban giám đốc Công ty cổ phần Chiêu sáng công cộng Đà Nẵng đã triển khai thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, chấp hành các chính sách, pháp luật theo quy định của Nhà nước trong quản lý điều hành Công ty, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và người lao động.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng /năm):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	03/QĐ-HĐQT	12/01/2023	Về việc phê duyệt danh sách và giá trị bảo hiểm tai nạn cho NLĐ công ty	100%
2	04/QĐ-HĐQT	10/02/2023	Về việc chốt danh sách cổ đông dự ĐHĐCĐ thường niên 2023	100%
3	05/NQ-HĐQT	20/02/2023	Về việc thế chấp vay vốn tại Quỹ đầu tư phát triển thành phố	100%
4	10/NQ-HĐQT	10/04/2023	Về việc thanh lý vật tư tồn kho lâu năm không còn sử dụng của Công ty	100%
5	12/QĐ-HĐQT	27/04/2022	Về việc gia hạn thời gian tổ chức đại hội ĐHĐCĐ thường niên 2023	100%

363
TỶ
AN
SÁN
CÔN
ẢNH
ĐA

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
6	15/NQ-HĐQT	15/5/2023	Về việc đề nghị cấp tín dụng tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải (MSB)	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Hồ Quang Dũng	Trưởng BKS	18/12/2019	Thạc sĩ QTKD - Quản trị tài chính
2	Ông Nguyễn Hữu Quang	Thành viên BKS	18/12/2019	Cử nhân kinh tế - chuyên ngành kế toán
3	Ông Nguyễn Hồng Hạnh	Thành viên BKS	01/10/2020	Cử nhân Kinh tế

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán: không có

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định tại Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong việc quản lý điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và các bộ phận chức năng của Công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động của Công ty, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): *không có*.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Nguyễn Đình Hùng	12/10/1965	Kỹ sư điện, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	18/12/2019
2	Ông Nguyễn Chí Dũng	10/6/1964	Kỹ sư Kinh tế, Cử nhân luật	18/12/2019
3	Bà Nguyễn Phi Nga	24/7/1969	Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Ngoại Ngữ	01/4/2020
4	Ông Đặng Lê Kim Hòa	05/3/1980	Kỹ sư điện	02/3/2020

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Đoàn Thị Kim Thoa	22/7/1986	CN Kinh tế	18/12/2019

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *không có*.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông Nguyễn Đình Chiến		Chủ tịch HĐQT	201416861 do Công an TP. Đà Nẵng cấp ngày 08/6/2016	06 Nguyễn Du, P.Thạch Thang, Q. Hải Châu, Tp Đà Nẵng	18/12/2019			
2	Ông Nguyễn Thành Nam		Phó Chủ tịch HĐQT	200059287 do Công an TP. Đà Nẵng cấp ngày 07/7/2011	150 -156 Nguyễn Văn Linh, P. Vĩnh Trung, Q.Thanh Khê, Tp.Đà Nẵng.	18/12/2019			

001
ON
O
IE
ON
ĐÀ
VH

2/1/2020

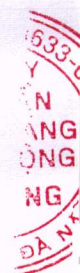
STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3	Ông Nguyễn Chí Dũng		Thành viên HĐQT Kiêm Phó TGD	031064013346 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 16/02/2022	32 Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, Đà Nẵng	18/12/2019			
4	Bà Nguyễn Phi Nga		Thành viên HĐQT Kiêm Phó TGD	201018164 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 26/4/2011	21 Trần Phú, P Thạch Thang, Q Hải Châu, Tp Đà Nẵng	18/12/2019			
5	Bà Nguyễn Ngọc Bích		Thành viên HĐQT	201211099 do Công an TP. Đà Nẵng cấp ngày 14/6/2018	32 Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch Thang, quận Hải Châu,	01/10/2020			

Handwritten signature/initials.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
					thành phố Đà Nẵng				
6	Đặng Lê Kim Hòa		Phó Tổng Giám đốc	201439612 do Công an Tp Đà Nẵng cấp ngày 24/2/2011	K18, H25/22 Ông Ích Khiêm, P Thanh Bình, Q. Hải Châu, Tp Đà Nẵng.	02/3/2020			

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.



Handwritten signature

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Phi Nga	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	201018164 do Công an TP. Đà Nẵng cấp ngày 26/4/2011	21 Trần Phú, P Thạch Thang, Q Hải Châu, Tp Đà Nẵng	12/4/2022	Quyết định số 14/QĐ-HĐQT ngày 12/4/2022	Đồng ý sử dụng tài sản thế chấp tài sản bảo đảm là thẻ tiết kiệm có kỳ hạn số CA 10480425 và CA 10479342 do Ngân hàng TMCP Công thương VN phát hành ngày 12/4/2022 là tài sản của bà Nguyễn Phi Nga	




luy

--	--	--	--	--	--	--	--	--

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:



Handwritten signature/initials.

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Đình Chiến		Chủ tịch HĐQT	201416861 do Công an TP. Đà Nẵng cấp ngày 08/6/2016	06 Nguyễn Du, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng			
1.1	Nguyễn Đình Quyết (Chết)							Bố đẻ
1.2	Nguyễn Thị Sự							Mẹ đẻ
1.3	Nguyễn Văn Thái							Bố vợ
1.4	Nguyễn Thị Kim Đình							Mẹ vợ
1.5	Nguyễn Phi Nga		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc					Vợ
1.6	Nguyễn Thị Thu Huyền							Con đẻ
1.7	Nguyễn Thành Đạt							Con đẻ
1.8	Nguyễn Khánh Linh							Con đẻ
1.9	Nguyễn Công Minh							Con đẻ
1.10	Nguyễn Đình Thắng							Anh ruột
1.11	Nguyễn Quốc Hùng							Em ruột
1.12	Nguyễn Thị Phương Hoa							Em ruột
1.13	Nguyễn Thị Nga							Chị dâu

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.14	Nguyễn Thị Hồng							Em dâu
1.15	Vũ Thế Tài							Em rể
2	Nguyễn Thành Nam		Phó Chủ tịch HĐQT					
2.1	Nguyễn Văn Đề (Chết)							Bố đẻ
2.2	Hà Thị Thát (Chết)							Mẹ đẻ
2.3	Lê Thị Cam							Mẹ nuôi
2.4	Huỳnh Tĩnh (Chết)							Bố vợ
2.5	Diệp Thị Thanh Nhân							Mẹ vợ
2.6	Diệp Thị Thanh Xuân							Vợ
2.7	Nguyễn Diệp Cát Trân							Con đẻ
2.8	Nguyễn Diệp Khánh Linh							Con đẻ
2.9	Nguyễn Đăng Khôi							Con đẻ
2.10	Nguyễn Thị Loan							Chị ruột
2.11	Nguyễn Thị Thuý Vân							Em ruột
2.12	Phan Quang Hoà							Anh rể
2.13	Trần Ngọc An							Em rể
3	Nguyễn Đình Hùng		Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc					



Handwritten signature or mark at the bottom right corner.

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.1	Nguyễn Đình Bình (chết)							Bố đẻ
3.2	Mai Thị Lan							Mẹ đẻ
3.3	Kiều Thanh Tân							Bố vợ
3.4	Phạm Thị Thiệp (chết)							Mẹ vợ
3.5	Kiều Thị Thể							Vợ
3.6	Nguyễn Đình Anh							Con đẻ
3.7	Nguyễn Kiều Khánh Ngọc							Con đẻ
3.8	Nguyễn Thị Hoa							Chị ruột
3.9	Nguyễn Thị Hòe							Chị ruột
3.10	Nguyễn Thị Hiền							Em ruột
3.11	Nguyễn Thị Minh							Em ruột
3.12	Nguyễn Đình Dũng							Em ruột
3.13	Nguyễn Đình Diệm							Anh rể
3.14	Nguyễn Đức Thành							Anh rể
3.15	Nguyễn Văn Cư							Em rể
3.16	Trần Đầu							Em rể
3.17	Nguyễn Thị Thùy Trâm							Em dâu
4	Nguyễn Chí Dũng		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	031064013346 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 16/02/2022	32 Nguyễn Chí Thanh, P. Thạch Thang, Q. Hải Châu, Đà Nẵng			



Handwritten signature or mark.

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.1	Nguyễn Văn Thái							Bố đẻ
4.2	Nguyễn Thị Kim Đình							Mẹ đẻ
4.3	Nguyễn Bảo Khánh Nguyên							Con đẻ
4.4	Nguyễn Tùng Lâm							Con đẻ
4.5	Nguyễn Phi Nga		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc					Em ruột
4.6	Nguyễn Ngọc Bích		Thành viên HĐQT					Em ruột
4.7	Nguyễn Đình Chiến		Chủ tịch HĐQT					Em rể
5	Nguyễn Phi Nga		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc	201018164 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 26/4/2011	21 Trần Phú, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, Đà Nẵng			
5.1	Nguyễn Văn Thái							Bố đẻ
5.2	Nguyễn Thị Kim Đình							Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Đình Quyết (Chết)							Bố chồng
5.4	Nguyễn Thị Sự							Mẹ chồng

4002
CỘNG
HÒA
CÔ. P
HIỆU
ÔNG
ĐÀ
VH P

lưu

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.5	Nguyễn Đình Chiến		Chủ tịch HĐQT					Chồng
5.6	Nguyễn Thành Đạt							Con đẻ
5.7	Nguyễn Khánh Linh							Con đẻ
5.8	Nguyễn Công Minh							Con đẻ
5.9	Nguyễn Chí Dũng		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc					Anh ruột
5.10	Nguyễn Ngọc Bích		Thành viên HĐQT					Em ruột
6	Nguyễn Ngọc Bích		Thành viên HĐQT	201211099 do Công an TP. Đà Nẵng cấp ngày 14/6/2018	32 Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng			
6.1	Nguyễn Văn Thái							Bố đẻ
6.2	Nguyễn Thị Kim Đình							Mẹ đẻ

863
TỶ
HÀN
SÂN
CÔN
HÀN
5 Đ

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.3	Nguyễn Chí Dũng		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc					Anh ruột
6.4	Nguyễn Phi Nga		Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc					Chị ruột
6.5	Nguyễn Đình Chiến		Chủ tịch HĐQT					Anh rể
7	Đặng Lê Kim Hoà		Phó Tổng Giám đốc	201439612 do Công an Tp Đà Nẵng cấp ngày 24/2/2011	K18, H25/22 Ông Ích Khiêm, quận Hải Châu, Đà Nẵng.			
7.1	Đặng Kim Hùng (chết)							Bố đẻ
7.2	Lê Thị Tím							Mẹ đẻ
7.3	Huỳnh Đức Hùng							Bố vợ
7.4	Phạm Thị Ánh Nguyệt							Mẹ vợ
7.5	Huỳnh Thị Ánh Dung							Vợ
7.6	Đặng Đông Chung							Con đẻ
7.7	Đặng Đông Ngân							Con đẻ
7.8	Đặng Lê Kim Hải							Anh ruột

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.9	Đặng Lê Kim Hà							Anh ruột
7.10	Đặng Lê Thị Cơ Thuý							Chị ruột
7.11	Đặng Lê Kim Hàng							Anh ruột
7.12	Đặng Lê Kim Hoàng							Em ruột
7.13	Lê Văn Xê							Anh rể
7.14	Nguyễn Thị Phương							Chị dâu
7.15	Nguyễn Thị Hiền							Chị dâu
7.16	Trà Mỹ hạnh							Chị dâu
7.17	Bùi Thị Nhi							Em dâu
8	Hồ Quang Dũng		Trưởng Ban Kiểm soát	201155613 do Công an Đà Nẵng cấp ngày 13/6/2020	19/107 Quang Trung, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.			
8.1	Hồ Giám (chết)							Bố đẻ
8.2	Nguyễn Thị Luy							Mẹ đẻ
8.3	Lê Xuân Thắng (chết)							Bố vợ
8.4	Nguyễn Thị Vân							Mẹ vợ
8.5	Lê Thị Thu Hằng							Vợ
8.6	Hồ Lê Minh Diệp							Con đẻ



1/1

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.7	Hồ Minh Hà							Con đẻ
8.8	Hồ Thị Ngọc Anh							Chị ruột
8.9	Hồ Thị Thu Hiền							Em ruột
8.10	Đoàn Cư (chết)							Anh rể
8.11	Phan Thanh Đức							Em rể
9	Nguyễn Hữu Quang		Thành viên Ban Kiểm soát	200916050 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 31/12/2016	K201/15 đường Phan Châu Trinh, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng			.
9.1	Nguyễn Quỳ (chết)							Bố đẻ
9.2	Trịnh Thị Toàn							Mẹ đẻ
9.3	Trần Hữu Tần (chết)							Bố vợ
9.4	Nguyễn Thị Tre							Mẹ vợ
9.5	Trần Tuyết Lan							Vợ
9.6	Nguyễn Thùy Trang							Con đẻ
9.7	Trần Văn Thiện							Con rể
9.8	Nguyễn Thành Nhân							Anh ruột
9.9	Nguyễn Hữu Nghĩa							Anh ruột

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.10	Nguyễn Thị Bích Hoa							Chị ruột
9.11	Nguyễn Hữu Phúc							Em ruột
9.12	Nguyễn Hữu Khánh (chết)							Em ruột
9.13	Nguyễn Hữu Dư							Em ruột
9.14	Nguyễn Thị Thanh Bình							Em ruột
9.15	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh							Em ruột
9.16	Nguyễn Thị Diệu Thúy							Em ruột
9.17	Nguyễn Phú Bình							Em rể
9.18	Nguyễn Văn Hiệp							Em rể
9.19	Lâm Thị Vân							Chị dâu
9.20	Nguyễn Thị Thanh Nga							Chị dâu
9.21	Hồ Thị Thu Thanh							Em dâu
10	Nguyễn Hồng Hạnh		Thành viên Ban Kiểm soát	201 158 270 do Công an TP Đà Nẵng cấp ngày 14/6/2008	K33/23 Núi Thành, P. Hòa Thuận Đông, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng.			
10.1	Nguyễn Kim (chết)							Bố đẻ
10.2	Nguyễn Thị Hiên							Mẹ đẻ
10.3	Trần Đức Bình							Bố vợ
10.4	Hà Thị Đãi							Mẹ vợ

02286
 NG TY
 PHA
 U SA
 3 CO
 NAI
 HO E

Nguyễn
 Tấn

TT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.5	Trần Thị Thu Hiền							Vợ
10.6	Nguyễn Khánh Hà							Con đẻ
10.7	Nguyễn Khánh Hưng							Con đẻ
10.8	Nguyễn Thanh Tùng							Anh ruột
10.9	Nguyễn Minh Tuấn							Anh ruột
10.10	Nguyễn Thị Đông							Chị dâu
10.11	Tạ Thị Hồng Liên							Chị dâu
11	Đoàn Thị Kim Thoa		Kế toán trưởng	201686974 do Công an Tp Đà Nẵng cấp ngày 19/6/2011	Tổ 12, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.			
11.1	Đoàn Sỹ Hà							Bố đẻ
11.2	Trần Thị Thân							Mẹ đẻ
11.3	Võ Đạt							Bố chồng
11.4	Trần Thị Khánh							Mẹ chồng
11.5	Võ Văn Long							Chồng
11.6	Võ Đoàn Minh Quân							Con đẻ
11.7	Võ Đoàn Minh Trí							Con đẻ
11.8	Đoàn Quang Hưng							Anh ruột
11.9	Nguyễn Thị Kim Nguyên							Chị dâu

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác

Nơi nhận:

Recipients:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Đình Chiến